

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN B
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 94/2020/HSST
Ngày 10 - 8 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN B, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lương Thanh Mười

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Nguyễn Lương Quân - Cán bộ hưu trí Phường X, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

2/ Ông Huỳnh Hữu Phúc – Phó chủ tịch Ủy ban nhân dân Phường Y, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Thủy – Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân quận B, Thành phố Hồ Chí Minh

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận B, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Ngô Tuấn Kiệt – Kiểm sát viên.

Trong ngày 10 tháng 8 năm 2020 tại Tòa án nhân dân quận B xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 10/2020/TLST-HS ngày 16 tháng 01 năm 2020, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 131/2020/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 07 năm 2020 đối với các bị cáo:

1/ Phan Tiến Q, tên gọi khác: Zico; giới tính: nam; sinh năm: 1990 tại Gia Lai. Nơi cư trú: Số 04 đường L, phường T, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai. Nghề nghiệp: Kinh doanh Công ty giải trí; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh, tôn giáo: Phật; Q tịch: Việt Nam. Con ông Phan Tiến A và con bà Nguyễn Thị Q; có vợ là Mai Quỳnh T (chưa đăng ký kết hôn) và con là Phan Quỳnh C, sinh năm: 2018. Nhân thân: không. Tiền án, tiền sự: không. Tạm giam từ ngày 09/08/2018. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2/ Trương Huy H, tên gọi khác: Nick; giới tính: nam; sinh năm: 1990 tại Kiên Giang. Nơi cư trú: 191/6/11 đường T, phường V, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang. Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh, tôn giáo: không; Q tịch: Việt Nam. Con ông Trương Mã L và con bà Võ Thị H; không có vợ con. Nhân thân: không. Tiền án, tiền sự: không. Tạm giam từ ngày 10/08/2018. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Trương Triệu Phi L, sinh năm 1992 - Địa chỉ: 80/16 đường Y, Phường X, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt)
2. Bà Mai Quỳnh T, sinh năm: 1992 - Địa chỉ: 5A217 chung cư M, Phường T, Quận Y, Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt)
3. Ông Nguyễn H Minh C, sinh năm 1991 - Địa chỉ: 42/5 đường c, Phường z, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh (có đơn xin vắng mặt)
4. Bà Nguyễn Thị Kim Y, sinh năm: 1995 - Địa chỉ: Lô m3 - lầu 1, chung cư T, Phường Z, Quận X, Thành phố Hồ Chí Minh (có đơn xin vắng mặt)
5. Ông Lữ H S, sinh năm: 1993; Thường trú: 73/3 đường C, Phường X, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở: Chung cư T, Phường Z, Quận X, Thành phố Hồ Chí Minh (có đơn xin vắng mặt)
6. Ông Đinh Văn T, sinh năm: 1992; Thường trú: 7/80 đường L, phường H, Thành phố B, tỉnh Đồng Nai (có mặt)
7. Ông Trương Anh D, sinh năm: 1976; Thường trú: 79 Đường B, Phường X, Thành phố C, tỉnh Cà Mau (có đơn xin vắng mặt)
8. Ông Nguyễn H S, sinh năm: 1991; Thường trú: 14/4 phường B, Thành phố B, tỉnh Đồng Nai (có đơn xin vắng mặt)
9. Bà Nguyễn Ngọc Thanh D; sinh năm: 1992; Thường trú: 52/1 đường C, Phường X, Quận P, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở: Lô B, chung cư M, đường H, Phường X, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh (có đơn xin vắng mặt)
10. Ông Lê Trường G; sinh năm: 1996; Thường trú: A1- số 9 đường T, phường A, Thành phố R, tỉnh Kiên Giang (có đơn xin vắng mặt)
11. Ông Lê Đức T, sinh năm: 1993; Thường trú: 35/45 đường Đ, phường T, Thành phố P, tỉnh Gia Lai (có đơn xin vắng mặt)
12. Bà Đỗ Thị Mỹ D; Sinh năm: 1997; Thường trú: Khu vực X, phường H, Thành phố Q, tỉnh Bình Định; Chỗ ở: 236 đường Đ, Phường X, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh (có đơn xin vắng mặt)

Người bào chữa cho bị cáo Phan Tiến Q: Ông Trần Tấn Trí N; sinh năm 1969 – Văn phòng luật sư T thuộc Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh; địa chỉ: 17 đường P, Phường Z, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 04 giờ 20 phút ngày 09/8/2018, Công an Phường Y, quận B kết hợp Đội Cảnh sát ma túy Công an quận B kiểm tra căn hộ số X, khu căn hộ V số đường Đ, Phường Y, quận B. Tại thời điểm kiểm tra trong căn hộ có mặt 13 đối tượng, gồm: Phan Tiến Q, Mai Quỳnh T, Trương Triệu Phi L, Nguyễn H Minh C, Đỗ Thị Mỹ D, Nguyễn Thị Kim Y, Lữ H S, Lê Đức T, Đinh Văn T, Trương

Anh D, Nguyễn H S, Lê Trường G, Nguyễn Ngọc Thanh D. Qua kiểm tra phát hiện thu giữ trên mặt bàn gỗ trong phòng ngủ thứ nhất có: 06 viên nén màu nâu nhạt và các mảnh vụn viên nén màu nâu nhạt, Loa nghe nhạc, đèn chớp, 02 túi nylon màu vàng ghi chữ “HOMIE”. Công an đã tiến hành đưa các đối tượng cùng tang vật về trụ sở Công an Phường Y, quận B để lập hồ sơ xử lý.

Qua điều tra mở rộng vụ án: Vào lúc 19 giờ 30 phút ngày 10/8/2018 tại trước tòa nhà L3 Phường Y, quận B, Đội cảnh sát điều tra tội phạm ma túy – Công an quận B bắt quả tang đối tượng Trương Huy H điều khiển xe gắn máy nhãn hiệu AirBlade biển số 68M4 -6085. Phát hiện thu giữ tại бага xe gắn máy của H 02 túi nylon màu vàng ghi chữ “HOMIE”, trong đó:

- 01 túi đựng: 01 miếng mút hình chữ nhật màu trắng, 01 gói nylon chứa 20 viên nén hình tròn màu xanh nước biển in chữ “LV” lồng vào nhau, và 01 gói nylon lớn bên trong có 03 gói nylon nhỏ chứa tinh thể rắn không màu;

- 01 túi đựng 01 gói bánh và 02 gói nylon chứa 20 viên nén hình quả chuông màu nâu nhạt ghi chữ “MONCLER”.

Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Trương Huy H tại Phòng 04, Lầu 6, Căn hộ chung cư V, phường C, Quận X thu giữ:

- 01 túi nylon màu vàng ghi chữ “HOMIE” bên trong có 01 gói nylon chứa 13 viên nén hình tròn màu xanh nước biển in chữ “LV” lồng vào nhau

- 02 bao nylon màu vàng ghi chữ “HOMIE” (không chứa gì)

- 01 cân điện tử, 01 máy ép nhựa.

Kết luận giám định số 1379/KLGD-H ngày 14/08/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận:

- + 02 viên nén màu nâu nhạt được ký hiệu mẫu m_1 cần giám định là ma túy ở thể rắn, loại MDMA có khối lượng 0,9996g (không phải chín chín chín sáu gam); Mảnh vụn viên nén màu nâu nhạt được ký hiệu mẫu m_2 cần giám định là ma túy ở thể rắn, loại MDMA có khối lượng 0,3142g (không phải ba một bốn hai gam)

- + 04 viên nén màu nâu nhạt được ký hiệu mẫu m_3 cần giám định là ma túy ở thể rắn, loại MDMA có khối lượng 1,9432g (một phẩy chín bốn ba hai gam); Mảnh vụn viên nén màu nâu nhạt được ký hiệu mẫu m_4 cần giám định là ma túy ở thể rắn, loại MDMA có khối lượng 1,4226g (một phẩy bốn hai hai sáu gam) (BL: 50)

Kết luận giám định số 1386/KLGD-H ngày 17/08/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận:

- + Gói 1: 20 viên nén hình tròn màu xanh nước biển có khắc chữ “LV” được ký hiệu mẫu m_1 cần giám định là ma túy ở thể rắn, loại MDMA, có khối lượng 5,9526g (năm phẩy chín năm hai sáu gam); tinh thể màu trắng được ký hiệu mẫu m_2 cần giám định là ma túy ở thể rắn, loại Ketamine, có khối lượng 1,7448g (một phẩy bảy bốn bốn tám gam).

+ Gói 2: 20 viên nén hình quả chuông màu nâu nhạt có khắc chữ “MONCLER” được ký hiệu mẫu m₃ cần giám định là ma túy ở thể rắn, loại MDMA, có khối lượng 9,8187g (chín phẩy tám một tám bảy gam).

+ Gói 3: 13 viên nén hình tròn màu xanh nước biển có khắc chữ “LV” được ký hiệu mẫu m₄ cần giám định là ma túy ở thể rắn, loại MDMA, có khối lượng 3,8977g (ba phẩy tám chín bảy bảy gam) (BL: 61).

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận B Phan Tiến Q, Trương Huy H và các đối tượng liên quan khai nhận hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, “Mua bán trái phép chất ma túy”, “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” như sau:

- Phan Tiến Q khai nhận: Q thuê căn hộ số X, khu căn hộ V số đường Đ, Phường Y, quận B từ ngày 01/8/2018, đến ngày 08/8/2018 Q và vợ là Mai Quỳnh T dọn đến căn hộ trên để ở và tổ chức tiệc tân gia mời bạn đến chơi gồm Trương Triệu Phi L, Nguyễn H Minh C, Đỗ Thị Mỹ D, Nguyễn Thị Kim Y, Lữ H S, Lê Đức T, Đinh Văn T, Trương Anh D, Nguyễn H S, Lê Trường G, Nguyễn Ngọc Thanh D. Do có ý định muốn sử dụng thuốc lắc nên trước đó vào ngày 05/8/2018, Q gọi điện thoại cho Trương Huy H (tên khác là Nick) mua 20 viên thuốc lắc hình quả chuông “loại Hà Lan” với giá 300.000/01 viên. Nhưng do Q đang ở Gia Lai nên Q điện thoại kêu học trò của Q là Trương Triệu Phi L gặp H để lấy đồ dùm Q, Q không nói cho L biết là đi lấy ma túy. Tối ngày 08/8/2018, khi bạn bè đến chơi, Q kêu L lấy đồ mà Q nhờ nhận từ H thì L đưa cho Q 02 túi ny lon được dán kín không nhìn thấy bên trong. Q để tất cả lên bàn rồi đi vào phòng ngủ mở nhạc và đèn, một lúc sau quay ra thì thấy túi ny lon đã được xé ra (không biết ai xé) và Q nhìn thấy gói ny lon chứa thuốc lắc hình quả chuông nên Q cầm đi vào phòng ngủ, khi mở ra thì Q phát hiện ngoài thuốc lắc thì H còn tặng cho Q 01 gói ma túy khay, mọi người vào phòng chơi ma túy. Do sợ không đủ ma túy cho mọi người sử dụng nên lúc 02 giờ 30 phút ngày 09/8/2018, Q điện thoại cho H mua 03 chầm khay, và tiếp tục kêu L xuống gặp H để lấy đồ, H cũng đưa cho L một túi ny lon màu vàng hàng kín. Khi Công an kiểm tra thì ma túy khay đã sử dụng hết, thuốc lắc còn lại 06 viên và một ít mảnh vụn do bể ra. Q đã mua ma túy của H 04 lần, lần đầu khoảng đầu tháng 7/2018, lần 2 khoảng giữa tháng 7/2018 tháng, lần 3 là 20 viên thuốc lắc H nhờ L lấy vào ngày 05/8/2018, lần 4 là vào khuya ngày 09/8/2018, Q mua 03 chầm ma túy khay của H.

Những người có mặt trong căn hộ là bạn của Q quen biết ngoài xã hội, Q mời họ đến chơi, sử dụng ma túy không lấy tiền, Mai Quỳnh T vợ Q chỉ bàn bạc với Q tổ chức tiệc tân gia chứ không biết việc Q mua ma túy.

- Trương Huy H khai nhận: Số ma túy mà Công an thu giữ tại nhà Q, trong xe và tại nhà H khi kiểm tra là của H. H đã 04 lần bán ma túy cho Q: lần đầu khoảng đầu tháng 7/2018 H bán cho Q 5 viên thuốc lắc Hà Lan (loại đầu lâu) với giá 350.000/1viên và Q trực tiếp gặp H để lấy; lần 2 là bán 01 chầm khay với giá 1.200.000 đồng Q cũng trực tiếp lấy; lần 3 là ngày 05/8/2018 bán cho Q 20 viên thuốc lắc Hà Lan hình quả chuông giá 300.000 đồng/1 viên Q

nhờ L lấy, Q đưa cho L 01 túi ny lon màu vàng chứa 20 viên thuốc lắc còn 01 gói khay là H cho Q, lần 4 là vào khuya ngày 09/8/2018 Q gọi lấy 03 chấm khay với giá 1.200.000 đồng/1 chấm (tổng 3.600.000 đồng) và L là người xuống lấy. Ma túy H bỏ trong gói vuốt mép màu vàng, giống gói ny lon mà Công an thu giữ. Q là người điện thoại giao dịch và trả tiền (có khi trả tiền mặt, có khi chuyển khoản) L là người đi nhận dùm chứ không giao dịch tiền bạc, H không nói cho L biết bên trong là ma túy.

H khai bắt đầu mua bán ma túy từ tháng 04/2018, H mua ma túy của một người đàn ông tên T1 ở Quận M (không rõ lai lịch) để bán lại kiếm lời cụ thể: Thuốc lắc loại có chữ “LV” H mua giá 220.000 đồng/01 viên bán với giá 250.000 đồng/01 viên hưởng lợi 30.000 đồng; Thuốc lắc loại đầu lâu và hình quả chuông (Hà Lan) mua giá 320.000 đồng/ 01 viên, bán với giá 350.000 đồng/01 viên, hưởng lợi 30.000 đồng; ma túy khay mua với giá 1.100.000 đồng/01 chấm, bán với giá 1.200.000 đồng/01 chấm, hưởng lợi 100.000 đồng. H đã mua ma túy của T1 được 02 lần: lần đầu vào khoảng tháng 4/2018, H mua 20 viên thuốc lắc loại đầu lâu và 05 chấm ma túy khay. H đã bán hết và hưởng lợi 1.100.000 đồng và đã tiêu xài hết; lần 02 vào đầu tháng 7/2018 H mua 10 chấm khay và 40 viên thuốc lắc loại “LV”, 40 viên loại hình quả chuông của Hà Lan. H đã bán gần hết số còn lại 33 viên thuốc lắc “LV”, 20 viên hình quả chuông, gần 02 chấm khay bị Công an kiểm tra thu giữ.

- Mai Quỳnh T khai nhận: số ma túy Công an thu giữ tại căn hộ là của Q chồng T mua về đãi bạn mừng tân gia nhà. T và chồng đã bàn bạc tổ chức tân gia căn hộ, T không biết việc Q mua ma túy để đãi bạn, khi mọi người đến và vào phòng sử dụng ma túy thì T mới biết.

- Trương Triệu Phi L khai: Khoảng 17 giờ ngày 05/8/2018, Q có điện thoại cho L kêu đi nhận đồ dùm cho Q từ Nick, L điện thoại cho Nick rồi gặp Nick đưa cho L một bịch ny lon màu vàng được bọc kín không nhìn thấy được bên trong. L cất bịch ny lon trong cốp xe cho đến ngày 08/8/2018 thì đưa lại cho Q tại căn hộ trên. Khuya 09/8/2018, Q có nhờ L xuống tầng hầm xe để lấy đồ từ Nick, Nick đưa cho L 01 bịch ny lon màu vàng giống như bịch ny lon chứa ma túy lần trước. Khi Q nhờ L đi lấy ma túy Q chỉ nói là đi gặp Nick lấy đồ cho thầy chứ không nói cho L biết là đi lấy ma túy, gói đồ được bọc kín không thấy được bên trong, H cũng không nói cho L biết bên trong là ma túy.

Các đối tượng Nguyễn Hoàng Minh C, Đỗ Thị Mỹ D, Nguyễn Thị Kim Y, Lữ Hoàng S, Lê Đức T, Đinh Văn T, Trương Anh D, Nguyễn Hoàng S, Lê Trường G, Nguyễn Ngọc Thanh D khai: Tới ngày 8/8/2018 được Q mời đến ăn tân gia nhà, có chơi ma túy và không biết ma túy của ai, có nghe Q khai với Công an là của Q.

Kết quả test ma túy thì tất cả các đối tượng đều dương tính với ma túy.

Thu giữ, xử lý vật chứng:

- 01 gói niêm phong bên ngoài ghi số vụ 1379, có chữ ký của giám định viên Huỳnh Thanh T và cán bộ điều tra Phạm Trương Hòa T, bên trong chứa:

04 viên nén màu nâu nhạt có khối lượng 1,9601g; Bột màu nâu nhạt có khối lượng 1,2439g là ma túy ở thể rắn, loại MDMA, là mẫu vật còn lại sau khi đã giám định.

- 03 gói niêm phong bên ngoài ghi số vụ 1386, có chữ ký của giám định viên Võ Anh T và cán bộ điều tra Phạm Trương Hòa T, bên trong chứa: 18 viên nén hình tròn màu xanh nước biển có khắc chữ LV có khối lượng 5,3527g; 18 viên nén hình quả chuông màu nâu nhạt có khắc chữ MONLER có khối lượng 8,8558g; 11 viên nén hình tròn màu xanh nước biển có khắc chữ LV có khối lượng 3,2889g, tất cả là ma túy ở thể rắn, loại MDMA; Tinh thể rắn màu trắng có khối lượng 1,5194g là ma túy ở thể rắn loại Ketamine, là mẫu vật còn lại sau khi đã giám định

- 01 cái loa, 01 đèn chớp, 01 đĩa sứ tròn, 01 thẻ nhựa, 01 tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng được cuốn tròn

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu đen

- 01 bao ny lon màu xanh trắng ghi dòng chữ “CHANDO”

- 07 túi ny lon màu vàng ghi dòng chữ “HOMIE”

- 01 cân điện tử, 01 máy ép nhựa

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu đen

- 01 chiếc xe gắn máy hiệu Honda AirBlade biển số 68M4 – 6085, số máy JF18E5094418, số khung RLHJF18057Y594321, qua điều tra xác định xe trên của ông Huỳnh Tấn T (ba ruột của ông Huỳnh Tấn T2 là bạn ở chung phòng trọ với Trương Huy H) là chủ sở hữu hợp pháp. Ông T2 có cho H mượn xe để đi lại chứ không biết H mua bán ma túy, ông T cũng không biết việc H mua bán ma túy. Do đó, ông T không liên quan đến hành vi mua bán ma túy của H nên Cơ quan điều tra đã tiến hành trả lại xe trên cho ông T.

Tại Bản cáo trạng số 108/CTr-VKSBT ngày 08 tháng 7 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân quận B, Thành phố Hồ Chí Minh đã:

- Truy tố bị cáo Phan Tiến Q về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, theo điểm c khoản 1 Điều 249, điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Truy tố bị cáo Trương Huy H về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”, theo điểm b, điểm p khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo H đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Kết luận điều tra và Cáo trạng truy tố. Bị cáo Q thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi “tàng trữ trái phép chất ma túy”, đối với hành vi “tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, bị cáo Q không thừa nhận, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử lý bị cáo về hành vi này cho phù hợp.

Kiểm sát viên đại diện cho Viện kiểm sát nhân dân quận B sau khi phân tích nội dung vụ án, những tính chất và hậu quả của vụ án đối với xã hội, các

tình tiết định tội, định khung hình phạt, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thì vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố của mình, đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt:

- Bị cáo Phan Tiến Q từ 02 năm đến 03 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, từ 07 năm đến 08 năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

- Bị cáo Trương Huy H từ 11 năm đến 12 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Đề nghị phạt tiền là hình phạt bổ sung đối với bị cáo Trương Huy H 10.000.000 (mười triệu) đồng.

Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

Tòa án nhân dân quận B đã ban hành Quyết định trả hồ sơ điều tra bổ sung số 15/2019/HSST-QĐ ngày 04 tháng 11 năm 2019 trả hồ sơ vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 163/2019/TLST-HS ngày 19 tháng 9 năm 2019 đối với bị cáo Phan Tiến Q và đồng phạm cho Viện kiểm sát nhân dân quận B, Thành phố Hồ Chí Minh để làm rõ một số vấn đề.

Ngày 14/01/2020, Viện kiểm sát nhân dân quận B có văn bản số 68/VKSĐTH hoàn hồ sơ vụ án Phan Tiến Q và đồng phạm cho Tòa án nhân dân quận B với nội dung Viện kiểm sát nhân dân quận B giữ nguyên quan điểm truy tố về tội danh “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” đối với bị cáo Phan Tiến Q.

Luật sư bào chữa cho bị cáo Phan Tiến Q cho rằng việc truy tố bị cáo Q về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” là không phù hợp với quy định tại Thông tư 17/2007/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC-BTP ngày 24/12/2007 Hướng dẫn áp dụng một số quy định tại chương XVIII “Các tội phạm về ma túy” vì tại mục 6.2 điểm a quy định: *Người nghiện ma túy có chất ma túy (không phân biệt nguồn gốc ma túy do đâu mà có) cho người nghiện ma túy khác chất ma túy để cùng sử dụng trái phép thì không bị truy cứu trách nhiệm hình sự về tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, mà tùy từng trường hợp có thể bị truy cứu trách nhiệm hình sự về tội tàng trữ trái phép chất ma túy hoặc tội sử dụng trái phép chất ma túy.* Theo luật sư, như vậy việc truy tố bị cáo Q về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy của Viện kiểm sát nhân dân quận B khi chưa xác định bị cáo có phải là người nghiện ma túy hay không là chưa hội đủ các yếu tố định tội vì Điều 2, điểm 11 của Luật phòng chống ma túy quy định: Người nghiện ma túy là người sử dụng chất ma túy, thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần và bị lệ thuộc vào các chất này mà không quy định để xác định người nghiện ma túy phải do cơ quan y tế có thẩm quyền quyết định như quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân quận B. Viện kiểm sát nhân dân quận B chỉ tập trung vào hành vi được quy định tại điểm a, điều 6.1 của Thông tư 17 nhưng lại bỏ qua quy định tại điểm a, điều 6.2 không xác định bị cáo Q và những người bạn cùng sử dụng ma túy là người nghiện ma túy để xử lý về tội

Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét tuyên bố bị cáo Q không phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm a, điều 6.1; điểm a, điều 6.2; điều 2, điểm 11 của Thông tư 17/2007/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC-BTP ngày 24/12/2007 Hướng dẫn áp dụng một số quy định tại chương XVIII “Các tội phạm về ma túy”.

Tại phiên tòa: Bị cáo H không tranh luận gì thêm, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để sớm về với gia đình và xã hội. Bị cáo Q tranh luận, hành vi của bị cáo là tàng trữ trái phép chất ma túy, về hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy mà Viện kiểm sát truy tố đối với bị cáo là không có cơ sở vì bị cáo không mời mọi người sử dụng ma túy, không phân công, không bàn bạc với những người đến chơi để cùng sử dụng ma túy, những người đến chơi tự lấy ma túy để sử dụng; Viện kiểm sát nói sử dụng địa điểm là không đúng vì đó là nhà bị cáo thuê, mời mọi người đến mừng tân gia. Loa, đèn chớp là công cụ làm nghề tổ chức sự kiện và truyền thông của bị cáo chứ không phải là thuê mướn đem đến. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, tuyên bố bị cáo không phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” để bị cáo còn có cơ hội trở về gia đình và xã hội làm người công dân tốt.

Viện kiểm sát tranh luận: Việc bị cáo yêu cầu Trương Triệu Phi L đem đèn chớp, loa nhạc đến căn hộ 38.01 – L3 dùng địa điểm nơi ở để mời những người khác đến rồi sử dụng ma túy trái phép là hành vi “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”; việc bị cáo Q nêu bị cáo không bàn bạc, phân công... những người mời đến nhà chơi là bị cáo không hiểu hết về khái niệm “tổ chức” ở đây. Việc phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” không nhất thiết là phải có tính tổ chức, bàn bạc, phân công... do đó Viện kiểm sát nhân dân quận B đề nghị Hội đồng xét xử tuyên buộc bị cáo Q phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b, khoản 2, Điều 255 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Việc xác định là người nghiện phải có quy trình, ở đây bị cáo Q và các đối tượng khác sử dụng ma túy đều chưa có bị xử lý về hành vi cai nghiện bởi các quyết định xử phạt của các cơ quan chức năng hay quyết định đưa vào cơ sở cai nghiện của Tòa án, chưa có cơ sở y tế có thẩm quyền nào xác định bị cáo Q và các đối tượng đã từng bị xử lý về hành vi nghiện ma túy, nhân thân, tiền án tiền sự đều không có ghi nhận.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, các Luật sư bào chữa, các bị cáo, các đương sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận B, Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận B, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Căn cứ lời khai nhận của các bị cáo và các chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã xác định như sau:

Vào lúc 04 giờ 20 phút ngày 09/8/2018, Công an Phường Y, quận B kết hợp Đội Cảnh sát ma túy Công an quận B kiểm tra căn hộ số X, khu căn hộ V số đường Đ, Phường Y, quận B thì phát hiện Phan Tiến Q có hành vi tàng trữ 4,6796 gam (bốn phẩy sáu bảy chín sáu gam) ma túy ở thể rắn, loại MDMA, mục đích cất giấu là để sử dụng cho bản thân và đãi bạn bè sử dụng trong tiệc tân gia nhà. hành vi của Q đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” thuộc trường hợp MDMA có khối lượng từ 0,1gam đến dưới 5gam. Ngoài ra, Q là người sử dụng căn hộ rồi tổ chức tiệc tân gia tại căn hộ, bỏ tiền ra mua ma túy, chuẩn bị loa, đèn chớp mời mọi người đến tại căn hộ, khi mọi người đến đông đủ, Q sợ không đủ ma túy nên tiếp tục điện thoại mua thêm ma túy từ Trương Huy H để đãi mọi người sử dụng (bị cáo khai là để bản thân bị cáo sử dụng nhưng thực chất là để cho những người Q mời đến sử dụng), hành vi của Q đã cấu thành tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” đối với hai người trở lên, theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Đối với Trương Huy H đã mua ma túy của đối tượng tên Ti sau đó mang về bán lại kiếm lời, cụ thể H đã nhiều lần bán cho Q, khi Công an kiểm tra thu giữ của Q và H với tổng trọng lượng là 24,3486g (hai mươi bốn phẩy ba bốn tám sáu gam) ma túy ở thể rắn loại MDMA và 1,7448g ma túy ở thể rắn loại Ketamine (một phẩy bảy bốn bốn tám gam) hành vi của H đã cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” thuộc trường hợp phạm tội hai lần trở lên và có 02 chất ma túy trở lên, theo quy định tại điểm b, p khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Do đó, quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân quận B đối với các bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật.

Xét lời bào chữa của Luật sư và lời bào chữa của bị cáo Phan Tiến Q cho rằng hành vi của bị cáo Q tổ chức tiệc tại nhà để mọi người cùng sử dụng ma túy không phạm vào tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, Hội đồng xét xử xét thấy không có cơ sở, vì bị cáo đã thực hiện hành vi sử dụng nơi ở của mình, chuẩn bị loa, đèn và bỏ tiền ra mua các chất ma túy để công khai trên bàn ngay trong phòng khách của mình để những người được mời đến tự ý sử dụng ma túy, là hành vi “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

[3] Bằng ý thức của mình, các bị cáo biết rõ đây là loại biệt dược gây nghiện được Nhà nước độc quyền quản lý vì chúng có tính gây nghiện mạnh, hủy hoại sức khỏe và khả năng lao động, làm cho thân kinh của người nghiện bị tổn hại dẫn đến rối loạn hành vi, dẫn tới suy yếu nòi giống, là nguồn gốc và điều kiện phát sinh lan truyền các căn bệnh nguy hiểm, nhất là đại dịch HIV/AIDS. Do đó, Nhà nước đã nghiêm cấm các hoạt động mua bán, tàng trữ trái phép các chất ma túy, nhưng các bị cáo vẫn cố tình lén lút tàng trữ, mua đi bán lại, tổ chức cho người khác sử dụng nhằm mục đích thu lợi và sử dụng cho bản thân.

Hành vi phạm tội trên đây của bị cáo Phan Tiến Q đã cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249, điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Hành vi phạm tội của bị cáo Trương Huy H đã cấu thành tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b, điểm p khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Hội đồng xét xử áp dụng Điều 55 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 để tổng hợp hình phạt đối với bị cáo Phan Tiến Q.

Xét tính chất hành vi phạm tội của các bị cáo là rất nghiêm trọng, bởi lẽ các bị cáo nhận thức rất rõ hành vi của mình là hoàn toàn trái với pháp luật và sẽ bị luật pháp cấm đoán và trừng trị nghiêm khắc; các bị cáo biết là sai mà vẫn làm là coi thường, thách thức luật pháp của Nhà nước nhằm thỏa mãn động cơ tư lợi cá nhân và sử dụng cho bản thân, nên Hội đồng xét xử thấy cần có một hình phạt nghiêm khắc đối với các bị cáo nhằm giáo dục các bị cáo thành người có ích cho gia đình và xã hội. Đồng thời cũng nhằm giáo dục người khác tôn trọng pháp luật, đấu tranh phòng ngừa và chống tội phạm trên địa bàn.

[4] Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo Phan Tiến Q, Trương Huy H đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đối với bị cáo Phan Tiến Q thành khẩn về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, bị cáo H gia đình có công với Cách mạng, bị cáo Q có con còn nhỏ, gia đình các bị cáo khó khăn. Do đó, cần cho các bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 nhằm thể hiện tính nhân đạo của pháp luật xã hội chủ nghĩa.

[5] Ngoài ra, với tính chất mức độ phạm tội của bị cáo Trương Huy H, Hội đồng xét xử cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với bị cáo là 10.000.000 (mười triệu) đồng.

Hội đồng xét xử buộc bị cáo Trương Huy H phải nộp phạt số tiền 10.000.000 (mười triệu) đồng để nộp ngân sách nhà nước.

[6] Về xử lý vật chứng:

- 01 gói niêm phong bên ngoài ghi số vụ 1379, có chữ ký của giám định viên Huỳnh Thanh Thảo và cán bộ điều tra Phạm Trương Hòa Thật, bên trong chứa: 04 viên nén màu nâu nhạt có khối lượng 1,9601g; Bột màu nâu nhạt có

khối lượng 1,2439g là ma túy ở thể rắn, loại MDMA, là mẫu vật còn lại sau khi đã giám định; 03 gói niêm phong bên ngoài ghi số vụ 1386, có chữ ký của giám định viên Võ Anh Tuấn và cán bộ điều tra Phạm Trương Hòa Thật, bên trong chứa: 18 viên nén hình tròn màu xanh nước biển có khắc chữ LV có khối lượng 5,3527g; 18 viên nén hình quả chuông màu nâu nhạt có khắc chữ MONLER có khối lượng 8,8558g; 11 viên nén hình tròn màu xanh nước biển có khắc chữ LV có khối lượng 3,2889g, tất cả là ma túy ở thể rắn, loại MDMA; tinh thể rắn màu trắng có khối lượng 1,5194g là ma túy ở thể rắn loại Ketamine, là mẫu vật còn lại sau khi đã giám định; 01 cái loa, 01 đèn chớp, 01 đĩa sứ tròn, 01 thẻ nhựa, 01 bao ny lon màu xanh trắng ghi dòng chữ “CHANDO”, 07 túi ny lon màu vàng ghi dòng chữ “HOMIE”, 01 cân điện tử, 01 máy ép nhựa. Đây là vật chứng và dụng cụ các bị cáo tổ chức mua bán, sử dụng ma túy trái phép, xét không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng được cuộn tròn, tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu đen, tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu đen, tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

Các vật chứng còn lại Cơ quan điều tra đã xử lý xong nên Hội đồng xét xử ghi nhận và miễn xét.

[7] Đối với Mai Quỳnh T là vợ Phan Tiến Q nhưng chưa đăng ký kết hôn, chỉ cùng Q bàn bạc tổ chức tiệc tân gia, không biết việc Q mua ma túy, nên chưa đủ cơ sở xử lý hình sự đối với T là phù hợp quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử ghi nhận và miễn xét.

Đối với Trương Triệu Phi L là học trò của Q, L đi lấy ma túy theo yêu cầu của Q nhưng không biết bên trong là ma túy, L không thừa nhận là người đã đổ ma túy khay ra đĩa cho mọi người sử dụng. Bên cạnh đó, Q và H cũng xác nhận không nói cho L biết bên trong túi ny lon là ma túy, ai là người xé gói ny lon thì Q không biết và Q cũng không nhớ có nhờ ai mở ra không nên chưa đủ căn cứ để xử lý L đồng phạm với Q về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” là phù hợp quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử ghi nhận và miễn xét.

Đối tượng tên T1 bán ma túy cho bị cáo H, do không rõ nhân thân, lai lịch nên Cơ quan điều tra chưa có căn cứ để xác minh làm rõ đối tượng xử lý theo quy định, nên khi nào xác minh được sẽ xử lý sau.

Đối với Mai Quỳnh T, Trương Triệu Phi L, Nguyễn Hoàng Minh C, Đỗ Thị Mỹ D, Nguyễn Thị Kim Y, Lữ Hoàng S, Lê Đức T, Đinh Văn T, Trương Anh D, Nguyễn Hoàng S, Lê Trường G, Nguyễn Ngọc Thanh D, do không có chứng cứ chứng minh các đối tượng trên liên quan đến số ma túy của Phan Tiến Q cất giữ nên Cơ quan điều tra không xử lý hình sự đối với các đối tượng trên là có căn cứ. Tuy nhiên, qua test ma túy thì các đối tượng trên dương tính

với ma túy nên Cơ quan điều tra đã giao các đối tượng cho Công an Phường Y xử lý theo quy định là phù hợp quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử ghi nhận và miễn xét.

[8] Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[9] Các bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Phan Tiến Q phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, bị cáo Trương Huy H phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”;

1.1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: bị cáo Phan Tiến Q 02 (hai) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù được tính từ ngày 09/8/2018.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: bị cáo Phan Tiến Q 07 (bảy) năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù được tính từ ngày 09/8/2018.

Áp dụng Điều 55 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017; tổng hợp hình phạt buộc bị cáo Phan Tiến Q chấp hành hình phạt chung của hai tội là 09 (chín) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 09/8/2018.

1.2. Căn cứ điểm b, điểm p khoản 2, khoản 5, Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt: bị cáo Trương Huy H 11 (mười một) năm tù, thời hạn tù được tính từ ngày 10/8/2018.

Phạt bị cáo Trương Huy H số tiền 10.000.000 (mười triệu) đồng tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam là hình phạt bổ sung để nộp ngân sách nhà nước.

Kể từ khi cơ quan Thi hành án chủ động ra quyết định thi hành án đối với số tiền 10.000.000 (mười triệu) đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam mà bị cáo Trương Huy H phải nộp phạt bổ sung, nếu bị cáo chậm thi hành khoản tiền trên thì phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

2. Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

* Tịch thu tiêu hủy:

- 01 gói niêm phong bên ngoài ghi số 1379, có chữ ký của giám định viên Huỳnh Thanh Thảo và cán bộ điều tra Phạm Trương Hòa Thật, bên trong chứa mẫu vật còn lại sau khi đã giám định:

- + 01 viên nén màu nâu nhạt có khối lượng 0,5056g;
- + Bột màu nâu nhạt có khối lượng 0,1604g;
- + 03 viên nén màu nâu nhạt có khối lượng 1,4545g;
- + Bột màu nâu nhạt có khối lượng 1,0835g;

- 03 gói niêm phong bên ngoài ghi số 1386, có chữ ký của giám định viên Võ Anh Tuấn và cán bộ điều tra Phạm Trương Hòa Thật, bên trong chứa mẫu vật còn lại sau khi đã giám định:

+ Gói 1: 18 viên nén hình tròn màu xanh nước biển có khắc chữ LV có khối lượng 5,3527g; Tinh thể rắn màu trắng có khối lượng 1,5194g

+ Gói 2: 18 viên nén hình quả chuông màu nâu nhạt có khắc chữ MONLER có khối lượng 8,8558g;

+ Gói 3: 11 viên nén hình tròn màu xanh nước biển có khắc chữ LV có khối lượng 3,2889g,

- 01 cái loa, 01 đèn chớp, 01 đĩa sứ tròn, 01 thẻ nhựa ghi chữ " Trương Triệu Phi L", 01 bao ny lon màu xanh trắng ghi dòng chữ "CHANDO", 07 túi ny lon màu vàng ghi dòng chữ "HOMIE", 01 cân điện tử, 01 máy ép nhựa.

* Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước:

- 01 tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng.
- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu đen
- 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu đen

(Theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 03/7/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự quận B, Thành phố Hồ Chí Minh).

3. Về án phí: Căn cứ vào các Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Luật Phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Mỗi bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) tại Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

4. Về quyền và nghĩa vụ thi hành án: Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 được sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

5. Về quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày Tòa tuyên án, các bị cáo, đương sự có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm đến Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- VKSND Quận B;
- Trại giam Chí Hoà - CA Quận B;
- Chi cục THA Quận B;
- Thi hành án hình sự;
- PC.54 Công an Tp.HCM;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu VP - HS.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lương Thanh Mười